

CHƯƠNG TRÌNH
phát triển du lịch bền vững giai đoạn 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình phát triển du lịch bền vững giai đoạn 2025 - 2030 như sau:

I- THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Giai đoạn 2021 - 2025, du lịch Cao Bằng đã chứng minh khả năng phục hồi và tăng trưởng, đạt được nhiều kết quả tích cực. Tổng lượng khách du lịch đến tham quan tại tỉnh đạt 7,8 triệu lượt; tổng thu từ khách du lịch đạt 5.500 tỉ đồng, tăng 337,2% so với giai đoạn trước, trong đó thị trường nội địa đóng vai trò là động lực chính. Công tác chuyển đổi số trong hoạt động du lịch được đẩy mạnh, đặc biệt là trong việc xây dựng các nền tảng số phục vụ du lịch. Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng, góp phần quan trọng khẳng định vị thế và nâng cao thương hiệu du lịch tỉnh.

Tuy nhiên, du lịch của tỉnh vẫn đang đối mặt với những khó khăn, bị ảnh hưởng trực tiếp từ tình hình kinh tế - xã hội nói chung và thiếu nhân lực chất lượng cao. Hạ tầng giao thông thiếu đồng bộ, hệ thống đường nối vùng chưa thuận lợi cho việc đi lại đến điểm du lịch. Tỉnh thiếu các cơ sở lưu trú cao cấp và các trung tâm dịch vụ du lịch tích hợp. Công tác quản lý tại các khu, điểm du lịch trọng điểm còn thiếu chuyên nghiệp; vẫn xảy ra tình trạng lấn chiếm, xây dựng trái phép, kinh doanh tự phát chưa được giải quyết dứt điểm. Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chủ yếu là tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, thiếu các sản phẩm trải nghiệm sâu, du lịch đêm hoặc du lịch thể thao mạo hiểm quy mô lớn. Tỷ lệ lao động được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường du lịch chất lượng cao.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Quan điểm phát triển

Chương trình phát triển du lịch bền vững phải gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với các định hướng chiến lược chung của tỉnh, đặc biệt ưu tiên chiến lược liên kết vùng, trong đó cần chú trọng việc liên kết với các tỉnh Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên

Quang và đặc biệt là đầu mối du lịch quốc gia như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh lân cận nhằm hình thành các tuyến du lịch chung. Đồng thời, mở rộng hợp tác qua biên giới với Khu tự trị Dân tộc Choang, Quảng Tây (Trung Quốc) để hình thành các sản phẩm du lịch chung, qua đó nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường khách quốc tế.

Phát triển du lịch phải lấy chất lượng dịch vụ, chiều sâu trải nghiệm và tính bền vững làm mục tiêu ưu tiên hàng đầu, đồng thời phát huy tối đa lợi thế của danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng và 03 di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh để xây dựng sản phẩm đặc sắc, có thương hiệu.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển du lịch Cao Bằng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có đóng góp quan trọng trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động theo hướng bền vững. Tập trung huy động đa dạng nguồn lực xã hội đầu tư vào các khu du lịch trọng điểm, phát triển hạ tầng và dịch vụ đồng bộ, chất lượng cao. Chú trọng quảng bá, xây dựng thương hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng là điểm đến đặc sắc, an toàn, chuyên nghiệp và có khả năng cạnh tranh quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Về thị trường: Phân đầu đón khoảng 04 triệu lượt khách du lịch, trong đó đạt 300 nghìn khách quốc tế. Nâng thời gian lưu trú bình quân của khách du lịch đạt 2,5 ngày/khách.

- Về kinh tế: Phân đầu đạt tổng thu từ khách du lịch khoảng 6.900 tỉ đồng. Đảm bảo đóng góp trực tiếp của ngành du lịch vào GRDP của tỉnh đạt khoảng 10%, góp phần thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng GRDP chung của tỉnh đạt mức hai con số (10%).

- Về nguồn lực và quản lý: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực với tỉ lệ lao động du lịch được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đạt trên 60%. Đảm bảo 100% các khu, điểm du lịch cấp tỉnh trở lên được hoàn tất việc số hóa dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông minh vào công tác quản lý và vận hành.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

1.1. Quy hoạch và phát triển cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

- Lập đồ án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch 03 di tích quốc gia đặc biệt; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc và Quy hoạch chi tiết Khu trung tâm du lịch thác Bản Giốc. Hoàn thành Đề án phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm

2040 phù hợp với các quy hoạch của Trung ương, của tỉnh đã ban hành; Đề án phát triển du lịch tại các địa điểm có tiềm năng như Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén...

- Đầu tư cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch: Phát triển hệ thống giao thông và biển, bảng chỉ dẫn trên các tuyến du lịch chính đến các khu điểm du lịch trọng điểm; các tuyến du lịch trong vùng Công viên địa chất; các tuyến du lịch liên huyện, kết nối giữa các điểm du lịch; các tuyến vành đai biên giới,... Đầu tư cơ sở hạ tầng hỗ trợ phục vụ hoạt động du lịch, các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ hoạt động du lịch như: Sân vận động, khu vui chơi các xã, phường. Đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể thao tỉnh.

- Tăng cường thu hút đầu tư các dự án du lịch, thương mại, dịch vụ trọng điểm (Dự án Sân golf và khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp Đình Phong; Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phja Oắc - Phja Đén; Khu du lịch sinh thái Suối Cùn; Khu du lịch Đảo Nà Tằng,...); thu hút đầu tư các di tích quốc gia đặc biệt, khu, điểm du lịch trọng điểm trên địa bàn tỉnh, nhất là các di sản trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng.

1.2. Đổi mới sản phẩm du lịch đặc trưng, xây dựng thương hiệu và xúc tiến thị trường trọng điểm

Tập trung phát triển các sản phẩm du lịch có tính độc đáo; thực hiện chiến lược xúc tiến du lịch tập trung, có trọng điểm để gia tăng sức cạnh tranh quốc tế, thông qua các biện pháp chủ yếu:

- Phát triển sản phẩm lịch sử, văn hóa đặc sắc: Nghiên cứu và xây dựng các tuyến du lịch chuyên đề gắn với lịch sử dựng nước và giữ nước, khai thác tối đa giá trị các bảo vật quốc gia, các di tích quốc gia đặc biệt. Đồng thời, tập trung phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh dựa trên sự tôn vinh các nhân vật lịch sử tiêu biểu của địa phương và dân tộc như Thục Phán - An Dương Vương (gắn với vùng đất cổ đô Cao Bình) và Thái bảo Nùng Trí Cao nhằm tạo ra chuỗi giá trị và trải nghiệm sâu sắc, khác biệt.

- Phát triển ít nhất 05 mô hình du lịch cộng đồng kiểu mẫu (homestay, ẩm thực, văn hoá) tại các xã, phường có tài nguyên du lịch, tạo sinh kế bền vững cho người dân địa phương.

- Triển khai và mở rộng du lịch liên kết vùng, du lịch qua biên giới:

+ Thúc đẩy liên kết vùng: Ký kết và triển khai các chương trình hợp tác phát triển du lịch với Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội (đầu mối khách quốc tế và nội địa chất lượng cao) và các tỉnh Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang... (tuyến du lịch Di sản - Công viên địa chất - Kinh tế cửa khẩu).

+ Triển khai du lịch qua biên giới: Đẩy mạnh hợp tác song phương với Quảng Tây (Trung Quốc) tiếp tục triển khai các tuyến du lịch đường bộ qua biên giới (tuyến thác Bản Giốc - Đức Thiên, tuyến du lịch đò Pác Bó - Mạch Ma, tuyến cửa khẩu Tà Lùng - Long Bang,...) tạo thuận lợi cho việc đi lại của du khách và tăng cường doanh thu từ khách quốc tế.

- Tăng cường nghiên cứu, nâng cấp chất lượng dịch vụ, trải nghiệm tại 04 tuyến du lịch địa chất hiện có. Tiếp tục triển khai tuyến du lịch trải nghiệm số 5 kết nối hai Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng và Cao nguyên đá Đồng Văn.

- Tổ chức định kỳ các giải thi đấu thể thao quốc tế và các giải thể thao khu vực, quốc gia hàng năm.

- Duy trì, phát triển tuyến phố đi bộ và ẩm thực đêm tại 03 phường trung tâm và triển khai tại các xã: Bảo Lạc, Trùng Khánh, Thông Nông.

- Khôi phục và phát triển các nghề thủ công truyền thống thành sản phẩm quà lưu niệm chất lượng cao gắn với chuỗi OCOP.

- Xây dựng, triển khai Kế hoạch xúc tiến quảng bá du lịch Cao Bằng giai đoạn 2026 - 2030, tập trung vào thị trường Quảng Tây, Trung Quốc và phân khúc khách du lịch chi tiêu cao từ Tây Âu, Bắc Mỹ và các nước Đông Bắc Á.

1.3. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch

- Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý cấp cơ sở về nghiệp vụ du lịch.

- Tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch, ngôn ngữ chuyên ngành (tiếng Trung Quốc, tiếng Anh) cho đội ngũ lao động và cộng đồng dân cư tại khu, điểm du lịch.

- Tổ chức các lớp truyền dạy nghề truyền thống nhằm bảo tồn phát huy các giá trị văn hoá truyền thống gắn với phát triển du lịch, trong đó quan tâm triển khai có hiệu quả các lớp truyền dạy, mô hình bảo tồn trên địa bàn tỉnh.

1.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số du lịch toàn diện

- Xây dựng và hoàn thiện kho dữ liệu số về du lịch Cao Bằng và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Phát triển và đưa vào sử dụng rộng rãi ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động, tích hợp chức năng thuyết minh tự động đa ngôn ngữ và bản đồ số cho Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng trong giai đoạn 2026 - 2028.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý điểm đến, tăng cường lắp đặt và vận hành hệ thống Wifi miễn phí, hệ thống Camera giám sát tại các khu, điểm du lịch.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Quán triệt sâu rộng Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030, trong đó tập trung thực hiện mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Chỉ đạo các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương chủ động, quyết liệt nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động du lịch - dịch vụ góp phần nâng cao sức cạnh tranh và sự phát triển bền vững của du lịch địa phương.

- Thành lập Tổ công tác liên ngành chuyên trách cấp tỉnh để tăng cường kiểm tra, giải quyết dứt điểm các vấn đề nổi cộm về trật tự xây dựng, lấn chiếm, kinh doanh tự phát tại khu vực du lịch trọng điểm. Xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các hành vi vi phạm.

- Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường, đặc biệt tại khu vực Công viên địa chất, đồng thời đảm bảo tuyệt đối an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội tại khu vực biên giới.

2.2. Huy động nguồn lực và thu hút đầu tư

- Huy động tổng hợp các nguồn lực xã hội: Vốn ngân sách nhà nước, vốn phi Chính phủ, PPP, nguồn xã hội hóa... Ưu tiên cho xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch, ứng dụng công nghệ số trong công tác xúc tiến, quảng bá du lịch.

- Thu hút xã hội hóa hoạt động đầu tư, bảo vệ, tôn tạo di tích, danh lam thắng cảnh; bảo tồn và phát triển các lễ hội, các hoạt động văn hóa, các làng nghề truyền thống... để phục vụ phát triển du lịch.

- Thực hiện lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035 và các dự án của các ngành khác có liên quan để ưu tiên phát triển du lịch.

2.3. Về cơ chế, chính sách

- Có cơ chế hỗ trợ cho các hoạt động nghiên cứu thị trường du lịch Cao Bằng; hỗ trợ tài chính và xã hội hóa hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch thông qua các chính sách nhằm tạo dựng hình ảnh du lịch Cao Bằng.

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026 - 2030, qua đó thúc đẩy phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch mang thương hiệu Cao Bằng có sức hút, sức cạnh tranh cao.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư, phát triển các dịch vụ, sản phẩm du lịch tại các khu, điểm trọng điểm về du lịch, nhất là đối với Khu du lịch thác Bản Giốc.

IV- KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách Nhà nước (Trung ương, địa phương), nguồn xã hội hoá, các nguồn kinh phí hợp pháp khác, lồng ghép hiệu quả từ các Chương trình mục tiêu quốc gia.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền tuyên truyền, quán triệt nội dung Chương trình này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; căn cứ điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo tăng cường giám sát việc thực hiện Chương trình này, đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ cụ thể về thuế, đất đai, nguồn vốn cho phát triển du lịch.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình của Tỉnh ủy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình; thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển du lịch theo quy định.

5. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan:

- Tham mưu ban hành Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình trọng tâm phát triển du lịch bền vững giai đoạn 2025 - 2030; thực hiện phân bổ các nguồn lực, đề xuất các giải pháp huy động vốn thực hiện Chương trình.

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình trọng tâm phát triển du lịch bền vững giai đoạn 2025 - 2030 sau khi được thành lập xây dựng Kế hoạch hàng năm thực hiện Chương trình; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Văn phòng Trung ương Đảng,
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
 - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - LĐVP, CVTH,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
- (báo cáo)

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Quản Minh Cường

**CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG
GIAI ĐOẠN 2025 - 2030***(kèm theo Chương trình số 05-CTr/TU, ngày 28/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng)*

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		Ghi chú
					NSNN	XXH	
1	Dự án xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, cảnh quan Khu du lịch thác Bản Giốc, xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng	Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh	Sở VHTTDL; Sở Tài Chính; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Ngoại vụ; chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan		220.000		Nguồn đầu tư công
2	Xây dựng tuyến du lịch đồ qua biên giới Pác Bó - Mạch Ma	Sở VHTTDL	Sở Tài Chính; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Ngoại vụ; Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh; chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan	2026	103.500		Nguồn đầu tư công
3	Đầu tư Khu di tích quốc gia đặc biệt Chiến thắng Biên giới năm 1950	Sở VHTTDL		2026-2030	100.000		Nguồn đầu tư công

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		Ghi chú
					NSNN	XXH	
4	Dự án đầu tư xây dựng Khu liên hợp thể thao tỉnh Cao Bằng	Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh	Sở VHTTDL; Sở Tài Chính; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan	2026-2030	2.000.000		Nguồn đầu tư công
5	Đầu tư cơ sở vật chất tại tuyến phố đi bộ Kim Đồng	UBND phường Thục Phán	Sở VHTTDL; Sở Tài Chính; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh; chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan	2026-2030		100.000	Nguồn đầu tư công
6	Dự án Khu du lịch văn hoá tâm linh kết hợp sinh thái, công viên vui chơi giải trí khu vực chùa Đà Quận	UBND phường Thục Phán		2026-2030	200.000		Nguồn đầu tư công
7	Thu hút đầu tư Dự án Sân golf Đình Phong và khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp	UBND xã Đình Phong		2026-2030		300.000	Kêu gọi xã hội hóa; ưu tiên nhà đầu tư có năng lực trong lĩnh vực phát triển du lịch
8	Thu hút đầu tư Dự án phát triển du lịch động Ngườm Pục, xã Đức Long	UBND xã Đức Long		2026-2030		1.000.000	
9	Thu hút đầu tư Dự án Khu du lịch sinh thái Suối Cùn	UBND xã Nguyễn Huệ		2026-2030		1.200.000	
10	Thu hút đầu tư Khu du lịch Hoà An (Đảo Nà Tằng)	UBND xã Hòa An		2026-2030		1.000.000	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)		Ghi chú
					NSNN	XXH	
11	Thu hút đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén	Ban Quản lý Vườn quốc gia Phja Oắc - Phja Đén; chính quyền địa phương		2026-2030		2.000.000	
12	Xây dựng tuyến du lịch trải nghiệm kết nối CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng và CVĐC toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn	Sở VH TTDL	UBND các xã, phường, các sở, ngành liên quan; Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản	2026-2030		50.000	Nguồn đầu tư công